

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2021/HS-ST
Ngày 22/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Lê Văn Mỹ
- Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- *Thư ký phiên tòa:* Vũ Huy Anh – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thanh Tuất – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 552/2021/HSST-QĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Đức A (Tên gọi khác: Ma Châu); sinh năm 2000; tại: tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Ấp H 2, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh S (còn sống) và bà Nguyễn Thị Kim G (còn sống); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2021 đến ngày 31/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 2060A/ĐTTH ngày 30/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Ngày 06/11/2021 bị bắt và tạm giam cho đến nay theo Quyết định bắt, tạm giam số 551/2021/HSST-QĐBTG ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

* *Bị hại:* Anh Trần Minh Đ, sinh năm 2001

Địa chỉ: Tổ 15B, Khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- Anh Phạm Thanh S, sinh năm 1989

Địa chỉ: 272B, B, phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

- Anh Nguyễn Tri T, sinh năm 1976

Địa chỉ: xã V, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998

Địa chỉ: 68/4, Khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Lê Quốc Đ, sinh năm 2003

Địa chỉ: Tổ 3, Khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp Ô, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/3/2021, Lê Đức A đi xe đạp hiệu Martin màu bạc hướng từ xã T đến xã T tìm sơ hờ của người dân để trộm cắp tài sản. Khi đến tiệm sửa xe mô tô “Đoàn Cảnh” thuộc ấp Ô, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai do anh Nguyễn Văn T làm chủ, Đức A phát hiện xe mô tô biển số 59K1-277.91 của anh Trần Minh Đ đem đến sửa trước đó đang dựng trong tiệm, không có người trông coi, Đức A để xe đạp bên đường rồi lên vào trong đẩy xe mô tô ra ngoài. Do không có chìa khóa nổ máy, Đức A dắt xe đi vào đường hẻm Bình Trung, đi được khoảng 900m, gặp chị Nguyễn Thị H. Chị H hỏi thì Đức A nói xe hết xăng và xin nước uống. Trong lúc chị H vào nhà lấy nước thì Đức A lấy cái kéo bằng sắt dài khoảng 20cm, màu xanh của chị H để trước cửa nhà cắt dây điện để mở khóa xe nhưng không được. Sau đó Đức A để xe mô tô lại và nhờ chị H chở ra ngã ba đèn vàng để gọi bạn đến đẩy xe về, chị H đồng ý lấy xe mô tô chở Đức A đến nơi và quay về.

Sau khi phát hiện xe mô tô bị mất, anh T gọi điện báo cho anh Đ cùng nhau đi tìm. Đến 10 giờ cùng ngày, anh Đ phát hiện xe mô tô của mình đang dựng phía trước nhà chị H nên trình báo Công an xã Thiện Tân.

** Tang vật thu giữ:*

- 01 cây kéo cán màu xanh bằng kim loại dài khoảng 20cm.

- 01 xe mô tô biển số 59K1-277.91 hiệu Yamaha Exciter màu xanh – đen, không có yếm chắn gió.

- 01 xe đạp hiệu Martin màu bạc.

* Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý tang vật:

- Trả lại 01 cây kéo cán mây xanh bằng kim loại dài khoảng 20cm cho chị Nguyễn Thị H.

- Kết quả xác minh xác định xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu xanh – đen biển số 59K1-277.91 (tang vật thu giữ), số khung RLCE55P10BY067844, số máy 55P1-067835 có dấu hiệu bị đục sửa, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định. Tại Kết luận Giám định số 1165/KLGD-PC09 ngày 18/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Xe mô tô biển số 59K1-277.91 là đối tượng gửi đến giám định, trước giám định số khung: RLCE55P10BY067844, sau giám định kết luận số khung: bị mài hủy và đục lại, không đọc được nội dung số nguyên thủy. Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Công an huyện Vĩnh Cửu thì xe mô tô biển số 59K1-277.91 thuộc sở hữu của anh Phạm Thành S. Anh S đứng tên đăng ký chủ sở hữu thay anh Nguyễn Tri T. Khoảng tháng 02/2018, anh T mất đăng ký xe mô tô, sau đó đã làm lại Giấy đăng ký xe mô tô theo quy định. Hiện tại xe mô tô biển số 59K1-277.91 và Giấy đăng ký xe mô tô biển số 59K1-277.91, anh Nguyễn Tri T đang giữ và sử dụng. Anh Trần Minh Đ khai mua xe của anh Nguyễn Phúc T nhưng chưa làm thủ tục công chứng, chuyển nhượng theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 22/KL-ĐGTS ngày 24/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận giá trị của 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 135, biển số 59K1-277.91 là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Quá trình điều tra cũng như quá trình xét xử, bị cáo không có ý kiến gì về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Trần Minh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Chị Nguyễn Thị H không biết nguồn gốc xe mô tô là do Lê Đức A phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý về hành vi “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Cáo trạng số 115/CT-VKSVC ngày 16/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Đức A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án tù 08 (Tám) tháng tù đến 10 (Mười) tháng tù.

+ Xử lý vật chứng: Trả cho Trần Anh Đ 01 xe đạp hiệu Martin màu bạc.

+ Chuyển xe mô tô biển số 59K1-277.91 cho Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo quy định.

+ Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 22/3/2021, Lê Đức A điều khiển xe đạp hiệu Martin đến tiệm sửa xe mô tô “Đoàn Cảnh”, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lấy trộm xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59K1-277.91 của anh Trần Minh Đ đang sửa tại tiệm.

Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận giá trị xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 59K1-277.91 là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Quá trình điều tra cũng như quá trình xét xử, bị cáo, bị hại không có ý kiến gì về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ làm ảnh hưởng tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng không chấp

hành theo Quyết định của Tòa án về việc có mặt để tham gia phiên tòa, thể hiện bị cáo có ý thức pháp luật kém. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Trần Minh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H 01 cây kéo cán mây xanh bằng kim loại dài khoảng 20cm là đúng quy định của pháp luật.

- Xe đạp hiệu Martin màu bạc là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển số 59K1-277.91 (tang vật bị thu giữ), Hội đồng xét xử kiến nghị Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Chị Nguyễn Thị H không biết nguồn gốc xe mô tô là do Lê Đức A phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý về hành vi “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức A phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức A 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/11/2021, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 22/3/2021 đến ngày 31/3/2021.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe đạp hiệu Martin màu bạc (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Đức A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Trần Minh Đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Thanh S, anh Nguyễn Tri T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung